TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **184**/2020/HS-ST
Ngày: 09-12-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Trang**.
2. Ông **Trần Văn Xuân**.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Đinh Thị Hạ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:***
Bà **Võ Thị Thúy** – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **173/2020/HSST** ngày 04 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

TRẦN Q, sinh ngày 26-10-2002, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc R, sinh năm: 1982 và bà Nguyễn Thị Ngọc I, sinh năm: 1983; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. *(Có mặt)*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1. Chị **Huỳnh Thị H**, sinh năm: 1986. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.
2. Anh **Nguyễn Thanh U**, sinh năm: 1981. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.
3. Anh **Nguyễn Hòa P**, sinh năm: 1986 *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp S, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*
+ Chị **Nguyễn Y**, sinh năm: 1991. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp T, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 15 phút ngày 14-3-2020, chị Nguyễn Y là nhân viên khoa cấp cứu của Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc thực hiện nhiệm vụ cấp cứu cho bệnh nhân bị tai nạn giao thông, phát hiện trong túi quần của Trần Q có 02 gói nylon hàn kín hai đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. Nghi ngờ là ma túy, chị Y đã báo Cơ quan Công an. Đội Cảnh sát kinh tế ma túy Công an huyện Xuân Lộc đến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Q và niêm phong tang vật theo quy định.

Quá trình điều tra, Trần Q khai nhận: Q là người nghiện ma túy từ năm 2019. Ngày 14-3-2020, Q điều khiển xe mô tô mang biển số 60B5-885.65 đến khu vực phía sau Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc và được Nguyễn Quốc C cho 02 gói ma túy để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Q điều khiển xe lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng từ xã XP đi thị trấn G, huyện XL. Khi đến trước chùa B thuộc ấp SC 1, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai thì xe của Q va chạm, bị té ngã, người dân đưa Q đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc. Tại phòng cấp cứu, chị Nguyễn Y là nhân viên y tế phát hiện 02 gói ma túy trong túi quần của Q, nên báo Công an huyện Xuân Lộc.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 02 (Hai) gói nylon, kích thước 04 x 07 cm, hàn kín, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng, thu giữ của Trần Q. Được niêm phong ký hiệu là (M).

- 01 (Một) xe mô tô Wave, màu đen - đỏ - bạc, mang biển số 60B5-885.65, quá trình điều tra xác định là của chị Huỳnh Thị H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho chị Hậu.

* Tại Bản giám định số **573/KLGĐ-PC09**, ngày 24-3-2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,9316 gam, loại: Methamphetamine; hoàn mẫu vật còn lại sau giám định: M=2,8930gam.

* Tại Bản giám định pháp y về độ tuổi số **3353/C09B** ngày 24-6-2020, của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Xác định tại thời điểm giám định (tháng 6 năm 2020) Trần Q có độ tuổi từ: 17 năm 08 tháng đến 18 năm 02 tháng.

Bản cáo trạng số **185/CT-VKSXL** ngày 02-11-2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố Trần Q về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trần Q khai nhận

đã thực hiện hành vi như nội dung Bản cáo trạng mô tả. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Q về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Nhân thân không tiền án, tiền sự; phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Trần Q phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* xử phạt bị cáo Q từ **1 năm** đến **1 năm 2 tháng** tù;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Q khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 14 giờ 15 phút ngày 14-3-2020, tại khoa cấp cứu của Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc, chị Nguyễn Ylà nhân viên của Trung tâm y tế phát hiện trong túi quần của Trần Q có 02 gói ny lon hàn kín, kích thước 04 x 07 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Kết quả giám định: là ma túy, có khối lượng 2,9316 gam, loại: Methamphetamine. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Q phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điều 249, Bộ luật Hình sự năm 2015, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, nên cần đưa ra xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm, nhằm răn đe bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt*:

Bị cáo có hành vi tàng trữ chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 2,9316 gam (từ 0,1 gam đến dưới 05 gam), nên bị xét xử ở Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Nhân thân chưa tiền án, tiền sự; lúc thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, cũng xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Cần bắt tạm giam bị cáo ngay sau khi tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành.

Bị cáo Trần Q khai đối tượng tên Nguyễn Quốc C đã cho bị cáo ma túy để sử dụng, nhưng chưa làm việc được, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[5] *Về vật chứng:*

- 02 (Hai) gói nylon, kích thước 04 x 07 cm, hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M) là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 2,8930gam, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí:*

Bị cáo Trần Q phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Q** phạm tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***.

Áp dụng Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1, và Khoản 2, Điều 51; Điều 91; Điều 98; Điều 101; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 329, Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

<u>Xử phạt</u>: Trần Q – 01 năm 2 tháng *(Một năm hai tháng)* tù, thời hạn tù tính từ ngày **09-12-2020**.

Bắt tạm giam bị cáo ngay sau khi tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành.

2. *Về vật chứng:*

Tịch thu tiêu hủy: **01** *(Một)* cái phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định số **573/KLGĐ-PC09** ngày 31-3-2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc ngày **03-11-2020**.

3. *Về án phí:*

Trần Q phải nộp **200.000** *(Hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án.

Nơi nhận:
- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND xã XH;
- Bị cáo; - Đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Anh Dũng